

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 60, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Trịnh D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 16 tháng 03 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 04 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Phạm Thị T, sinh 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện X, tỉnh H.

Anh Nguyễn Trịnh D, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn P, huyện X, tỉnh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 04 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 01 tháng 4 năm 2022 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Trịnh D.
thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Trịnh D có 02 con chung là cháu Nguyễn Trịnh Phương L, sinh ngày 09/12/2008 và cháu Nguyễn Trịnh Tường V, sinh ngày 24/8/2015, anh chị thống nhất: Chị T trực tiếp chăm sóc

nuôi dưỡng cháu Tường V đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Phương L đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh D có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi cháu Tường V cùng chị T mỗi tháng 2.500.000 đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) đến khi cháu Tường V tròn 18 tuổi kể từ tháng 4 năm 2022 trở đi; chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng anh D.

Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Trịnh D đều có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Trịnh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Trịnh D đều công nhận có vay của ông bà ngoại 182.000.000 (một trăm tám hai triệu) đã trả được 15.000.000đ số tiền còn lại là 167.000.000đ. Anh D và chị T thống nhất anh D là người trực tiếp phải trả nợ cho ông bà ngoại qua chị T là người nhận tiền cụ trong tháng 5/2022 là 40.000.000đ; trong tháng 7/2022 là 40.000.000đ; trong tháng 9/2022 là 40.000.000đ số tiền còn lại là 47.000.000đ sẽ trả trong tháng 11/2022; chị T không phải trả nợ số tiền này cùng anh D; nếu anh D vi phạm bất kỳ một trong những cam kết trên, chị T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án buộc anh D phải trả toàn bộ số tiền còn lại một lần cho chị Phạm Thị T và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

- Về chi phí hòa giải tại Tòa án: Chị Phạm Thị T và anh Nguyễn Trịnh D không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- Chi cục THADS huyện Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Tân (nơi ĐKKH);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Đại Long